

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HC-ST

Ngày 16 – 5 - 2025

V/v: *Khiếu kiện hành vi hành chính*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chương và bà Đoàn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Chính - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2024/TLST-HC ngày 18 tháng 12 năm 2024 về việc: “*Khiếu kiện hành vi hành chính*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HC ngày 31 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2025/QĐST-HC ngày 17 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Hoàng Xuân P, sinh năm 1961; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam - Ông Vũ Văn Y; địa chỉ: UBND phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Phiên tòa có mặt người khởi kiện, vắng mặt người bị kiện:

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung, bản tự khai và lời khai của người khởi kiện; ý kiến của người bị kiện và các tài liệu trong hồ sơ vụ án do các đương sự cung cấp thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Hoàng Xuân P trình bày:

- Ngày 26/8/2024 ông có đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân phường C đề nghị Ủy ban nhân dân (sau đây viết là UBND) phường C giải quyết đơn đề nghị ngày 25/7/2024 và ngày 30/7/2024 với nội dung “đề nghị ông Lại Hồng M cán bộ công chức địa chính phường C giải quyết về ai là người cung cấp bản

chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ ông Hoàng Văn P được quyền sử dụng 241m² và đơn khiếu nại đề ngày 26/8/2024 với nội dung: yêu cầu UBND phường C, thành phố P giải quyết đơn khiếu nại lần đầu của ông theo quy định tại Điều 27 Luật khiếu nại và tuyên hủy biên bản hội nghị ngày 23/8/2024, giải quyết nội dung đơn đề nghị của ông ngày 30/7/2024 theo quy định của pháp luật.

Đến ngày 26/9/2024 ông nhận được thông báo số 13/TB-UB ngày 26/9/2024 của UBND phường C với nội dung “những nội dung khiếu nại, kiến nghị, đề nghị của gia đình đã được UBND phường thụ lý giải quyết, trả lời theo thẩm quyền và báo cáo kết quả về UBND thành phố P; UBND phường C dừng tiếp nhận giải quyết nội dung đề nghị của ông Hoàng Xuân P”.

Sau khi nhận được thông báo số 13/TB-UBND của phường C ông thấy Thông báo số 13 của UBND phường là không đúng thực tế với đơn khiếu nại và đơn đề nghị ông đã gửi đến Ủy ban. Ông nhận thấy: UBND phường C không giải quyết đơn khiếu nại theo các Điều 27, 29, 30 và 31 Luật khiếu nại nên ra thông báo số 13 có nội dung trả lời đơn khiếu nại của ông Hoàng Xuân P trái với quy định của pháp luật, cố ý giải quyết khiếu nại của ông mà không bằng hình thức quyết định. Nay ông khởi kiện hành vi hành chính, yêu cầu ông chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C hủy thông báo số 13/TB-UB ngày 26/9/2024 và buộc Chủ tịch UBND phường C phải trả lời giải quyết khiếu nại của ông đề ngày 26/8/2024 theo đúng trình tự, quy định của Luật khiếu nại.

Người đại diện theo ủy quyền cho Chủ tịch UBND phường C có quan điểm về yêu cầu của người khởi kiện như sau:

- Thực hiện văn bản số 41 ngày 19/7/2023 của Thanh tra thành phố P về việc chuyển đơn của công dân ông Hoàng Xuân P, ngày 03/11/2023 UBND phường C đã có báo cáo số 66 về tiến độ giải quyết; ngày 06/10/2023 UBND phường có báo cáo số 79 về kết quả giải quyết đơn của ông Hoàng Xuân P. Khi nhận được thông báo số 98 ngày 25/6/2024 của Văn phòng thành ủy thành phố P về kết quả tiếp công dân ngày 21/6/2024; UBND phường mời ông Hoàng Xuân P lên làm việc giải quyết, sau kết quả giải quyết, UBND phường C có báo cáo số 41 ngày 19/7/2024 về Thành ủy, UBND thành phố P đồng thời ban hành thông báo số 13 ngày 26/9/2024 về việc trả lời nội dung đơn của ông Hoàng Xuân P. Sau đó Ủy ban phường nhận được văn bản số 2035 ngày 08/10/2024 của UBND thành phố P về việc xử lý đơn của ông Hoàng Xuân P với nội dung đơn khiếu nại thông báo trả lời của ông Vũ Văn Y – Chủ tịch UBND phường C. UBND phường đã rà soát giải quyết và ban hành báo cáo số 54 ngày 16/10/2024 gửi về UBND thành phố P.

Nay ông Hoàng Xuân P khởi kiện hành vi hành chính của Chủ tịch UBND phường C yêu cầu: Chủ tịch UBND phường C hủy thông báo số 13/TB-UB ngày 26/9/2024, phải trả lời khiếu nại lần đầu bằng quyết định theo quy định

của Luật khiếu nại 2011 (sau đây gọi là Luật khiếu nại); Chủ tịch UBND phường C đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai tài liệu chứng cứ và tiến hành đối thoại để tạo điều kiện cho các bên đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng đối thoại không thành.

Tại phiên tòa: Các đương sự giữ nguyên yêu cầu đã trình bày trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm.

Ông Hoàng Xuân P có quan điểm như sau: UBND phường C ban hành thông báo số 13/TB-UB ngày 26/9/2024 không phải là quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) theo quy định pháp luật. Chủ tịch UBND phường C vi phạm khoản 3 Điều 6; không thực hiện điều 17 và các điều khác của Luật khiếu nại, thực hiện giải quyết khiếu nại lần đầu không đúng. Hành vi của chủ tịch UBND phường C đã gây bức xúc cho gia đình ông nói riêng và nhân dân phường C. Đề nghị Tòa án buộc Chủ tịch UBND phường C phải cung cấp tài liệu về quyền sử dụng đất của gia đình ông mà UBND phường đang nắm giữ để ông giải quyết công việc của mình, báo cáo các cơ quan hữu quan của Nhà nước các cấp có thẩm quyền giải quyết.

Yêu cầu Tòa án thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tuyên huỷ thông báo số 13/TB-UBND ngày 26/9/2024 của UBND phường C.

Buộc Chủ tịch UBND phường C phải trả lời giải quyết khiếu nại ngày 26/8/2024 trình tự theo quy định của Luật khiếu nại.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa xác định:

Quá trình thụ lý, giải quyết trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm: Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tố tụng hành chính: Phân công thẩm phán xem xét đơn khởi kiện; Thụ lý đúng thẩm quyền, thời hiệu khởi kiện; Mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, đối thoại và quyết định đưa vụ án ra xét xử, chuyển hồ sơ và các văn bản quyết định tố tụng cho Viện kiểm sát cùng cấp đúng quy định, thời hạn. Các quy định về trình tự thủ tục tại phiên tòa hoãn ngày 17/4/2025 và phiên tòa xét xử ngày 16/5/2025 được Hội đồng xét xử (HĐXX) và thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm của Luật Tố tụng hành chính.

Đương sự đã cơ bản thực hiện đúng đầy đủ nghĩa vụ của mình theo quy định Điều 55, 56, 57 của Luật tố tụng hành chính. Tuy nhiên tại phiên tòa ngày 17/4/2025 mặc dù Tòa án triệu tập họp lệ nhưng người khởi kiện và người bị kiện vắng mặt không có lý do và tại phiên tòa ngày 16/5/2025 người bị kiện tiếp tục vắng mặt không có lý do là vi phạm khoản 16 Điều 55 Luật Tố tụng hành chính.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ: Điều 3, Điều 30, Điều 31, Điều 115, Điều 116, Điều 158 điểm c khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính; khoản 3 Điều 6, Điều 17, 27, 28, 31. 32 Luật khiếu nại; Điều 7 Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Xuân P về việc buộc Chủ tịch UBND phường C phải ra quyết định giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu) ngày

26/8/2024 của ông Hoàng Xuân P theo quy định của pháp luật. Về án phí hành chính sơ thẩm, đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, của Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Xuân P khiếu kiện hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam không trả lời khiếu nại (lần đầu) là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 3 của Luật Tố tụng hành chính 2015 (sau đây gọi là Luật Tố tụng hành chính). Căn cứ quy định tại Điều 30 và khoản 1 Điều 31 của Luật Tố tụng hành chính, đơn khởi kiện hành vi hành chính của ông Hoàng Xuân P nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết theo trình tự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý.

Về thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính đối với đơn khởi kiện của ông Hoàng Xuân P đối hành vi hành chính của Chủ tịch UBND phường C đảm bảo thời hiệu theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

Về việc bổ sung yêu cầu khởi kiện: Tại phiên tòa, Ông P bổ sung yêu cầu về việc buộc ông Chủ tịch và cán bộ địa chính phường C phải trích sao toàn bộ hồ sơ, trích lục giải thửa, hồ sơ và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp năm 1998 đối với thửa đất số 228, tờ bản đồ số 07, diện tích 214m²; địa chỉ thửa đất tại tổ dân phố T, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam theo pháp luật về quản lý đất đai. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 173 Luật Tố tụng hành chính, việc bổ sung yêu cầu khởi kiện tại phiên tòa đã vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên HĐXX không có căn cứ pháp lý xem xét giải quyết trong vụ án này. Nếu có tranh chấp về nội dung này, sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác theo đúng quy định của pháp luật.

Về việc xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa mở lần thứ hai, Tòa đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập nhưng người bị kiện vắng mặt, Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 158 Luật Tố tụng hành chính Tòa án xét xử vắng mặt người bị kiện là đúng pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét các nội dung khởi kiện của ông Hoàng Xuân P, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về yêu cầu khởi kiện hành vi hành chính đối với Chủ tịch UBND phường n: Ngày 26/8/2024 ông có đơn khiếu nại đến UBND phường C đề nghị UBND phường C giải quyết đơn đề nghị 25/7/2024 và ngày 30/7/2024 với nội dung “đề nghị ông Lại Hồng M cán bộ công chức địa chính phường C giải quyết về ai là người cung cấp bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng mang tên hộ ông Hoàng Văn P được quyền sử dụng 241m²”. Đến ngày 26/9/2024 ông P nhận

được thông báo số 13/TB-UB ngày 26/9/2024 của UBND phường C với nội dung “những nội dung khiếu nại, kiến nghị, đề nghị của gia đình đã được UBND phường thụ lý giải quyết, trả lời theo thẩm quyền và báo cáo kết quả về UBND thành phố P; UBND phường C dừng tiếp nhận giải quyết nội dung đề nghị của ông Hoàng Xuân P”. Văn bản này của UBND phường C lập và phó chủ tịch UBND ký, đóng dấu thay mặt UBND phường.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do các bên xuất trình, đối chiếu quy định tại Điều 8; Điều 12 Luật khiếu nại; HĐXX thấy: đơn ghi ngày 26/8/2024 của ông P được xác định là khiếu nại (lần đầu). Ngày 26/9/2024 UBND phường C ban hành thông báo số 13/TB-UB với nội dung giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu) của ông P. Tuy nhiên về hình thức văn bản không bằng quyết định giải quyết khiếu nại, người có thẩm quyền lập và ký không phải chủ tịch UBND phường C là chưa đúng quy định tại khoản 3 Điều 6, các Điều 17, 27, 31 Luật khiếu nại về người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu đối với đơn khiếu nại lần đầu của công dân thuộc thẩm quyền cấp phường là chủ tịch UBND phường. Quan điểm của bên bị kiện đối với yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Xuân Pà: đề nghị Toà giải quyết theo quy định của pháp luật.

Từ những phân tích trên; HĐXX căn cứ khoản 3 Điều 6, các Điều 17, 27, 28, 31, 32 Luật khiếu nại để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Xuân P: Yêu cầu chủ tịch UBND phường C phải giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu) ngày 26/8/2024 của ông Hoàng Xuân P theo đúng trình tự và ban hành quyết định giải quyết khiếu nại theo đúng quy định của Luật khiếu nại được Toà chấp nhận.

Yêu cầu của người khởi kiện về: Huỷ thông báo 13/TB-UBND26/9/2024 UBND phường C; HĐXX thấy: Tại phiên toà ông Hoàn Xuân P xác định: thông báo 13/TB-UBND ngày 26/9/2024 UBND phường C không phải là quyết định hành chính, cũng không phải là quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu (vì vi phạm trình tự, thủ tục, thẩm quyền của người có trách nhiệm ký ban hành...như HĐXX đã xem xét). Mặt khác, theo quyết định của Toà án: buộc chủ tịch UBND phường C phải thực hiện hành vi hành chính giải quyết đơn khiếu nại của ông P đúng quy định của Luật khiếu nại thì các nội dung cụ thể tại thông báo 13/TB-UBND ngày 26/9/2024 UBND phường C ông P trực tiếp đề nghị chủ tịch UBND phường C giải quyết theo đúng quy định của Luật khiếu nại. Do đó, căn cứ phạm vi khởi kiện hành vi hành chính của chủ tịch UBND phường C đã được Toà thụ lý trong vụ án này thì việc huỷ thông báo số 13 là vượt quá phạm vi giải quyết, xét xử nên HĐXX không đủ cơ sở pháp lý để chấp nhận xem xét yêu cầu huỷ Thông báo số 13/TB-UBND26/9/2024 UBND phường C của ông P đưa ra.

[3] Về án phí: Do đơn yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Xuân P được chấp nhận một phần nên ông không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bên bị kiện phải thực hiện nghĩa vụ nên phải chịu án phí

sơ thẩm theo pháp luật quy định. Ông Pú được miễn nộp tạm ứng án phí khi thụ lý nên không phải xử lý về tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3; khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, Điều 115, Điều 116, khoản 2 Điều 158; khoản 1 Điều 173; khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206, khoản 1 Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ khoản 3 Điều 6, các Điều 17, 27, 28, 31, 32 Luật khiếu nại; Điều 7 Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí của Quốc hội;

Căn cứ Điều 30, Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Xuân P: Buộc Chủ tịch UBND phường C phải thực hiện giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu) ngày 26/8/2024 của ông Hoàng Xuân P theo đúng trình tự, thủ tục, thời hạn và ban hành quyết định giải quyết khiếu nại theo đúng quy định của Luật khiếu nại.

2. Án phí hành chính sơ thẩm: Chủ tịch UBND phường C phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

Người khởi kiện có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bên bị kiện vắng mặt, được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết công khai bản án theo quy định của pháp luật

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7; 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Mai Oanh